

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84, Điều 110, Điều 116, Điều 117, Điều 118, Điều 119 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 6 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 564/2018/HNST ngày 04 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Hồ Thị Mỹ N, sinh năm: 1992

Địa chỉ: 45 T, phường 5, Quận X, TP.H.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1991

Địa chỉ: 30 L, phường P, quận T, TP.H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Hồ Thị Mỹ N và ông Lê Văn T cùng thống nhất thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn như sau:

- Về quan hệ con chung: Giao con chung tên Lê Thanh T, sinh ngày 25/7/2011 cho bà Hồ Thị Mỹ N trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho ông Lê Văn T do bà N không yêu cầu.

Khi có lý do chính đáng mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Trong trường hợp bà N không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, bà N hoặc

ông T , hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp ông T lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bà N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi dưỡng con chung.

- Về án phí sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng do bà N tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm ngàn) đồng bà N đã nộp theo biên lai thu số 0011204 ngày 04/6/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T . Hoàn lại 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng cho bà N theo biên lai thu tiền trên.

Địa điểm thi hành tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự ; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND TP. H
- VKSND Q.T
- Chi Cục THADS Q.T
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Trúc Lý